

Số: 42 /QĐ-UBND

Yên Mô, ngày 10 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chương trình Công tác của ngành Tư pháp
huyện Yên Mô năm 2020

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5 /2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Phòng Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác của ngành Tư pháp huyện Yên Mô năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, TP.

Đề
B/c

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Trọng Thứ



CHƯƠNG TRÌNH

Công tác của ngành Tư pháp huyện Yên Mô năm 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-UBND
ngày tháng 01 năm 2020 của UBND huyện Yên Mô)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Phòng Tư pháp tiếp tục chủ động tham mưu UBND huyện ban hành các kế hoạch triển khai nhiệm vụ cụ thể, có tính khả thi cao, bám sát nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác của UBND huyện, các kế hoạch công tác của sở Tư pháp và các cơ quan cấp trên.

2. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện công tác Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; Theo dõi thi hành pháp luật; Quản lý xử lý vi phạm hành chính; Xây dựng, thẩm định và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; Hòa giải ở cơ sở; Bồi thường nhà nước; Trợ giúp pháp lý.

3. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra cán bộ, công chức trong việc đăng kí, quản lý Hộ tịch; Chứng thực và cấp bản sao từ sổ gốc. Xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết các nhu cầu về thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và các Chương trình kế hoạch của UBND tỉnh, với phương châm hành động của năm là “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bút phá, hiệu quả*” toàn ngành tư pháp huyện Yên Mô thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM 2020

1. Công tác văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

1.1. Xây dựng kế hoạch rà soát, văn bản QPPL giai đoạn (2014-2019) xác định cụ thể những văn bản, quy định không còn phù hợp để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo các lĩnh vực. Bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng; Đảm bảo việc xây dựng văn bản QPPL của HĐND và UBND huyện đúng quy trình, nội dung văn bản phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và văn bản quy phạm pháp luật cấp trên, có giá trị áp dụng thực tiễn tại địa phương.

1.2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan nâng cao chất lượng thẩm định văn bản QPPL, hồ sơ thẩm định phải đảm bảo đúng quy định, ý kiến thẩm định phải có tính xây dựng, phản biện cao. Việc góp ý kiến vào dự thảo các văn bản pháp luật, văn bản QPPL của cấp trên phải sát với nội dung của dự thảo văn bản, ý kiến đóng góp phải mang tính xây dựng chung, xuất phát từ thực tiễn áp dụng pháp luật trong xã hội.

1.3. Tổ chức thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND huyện ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền tất cả các văn bản QPPL do HĐND và UBND các xã, thị trấn ban hành theo quy định Luật ban hành văn bản QPPL. Qua công tác kiểm tra, rà soát văn bản nhằm phát hiện, xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp. Qua đó, kiến nghị cơ quan ban hành văn bản QPPL sửa đổi hoặc bãi bỏ văn bản vi phạm pháp luật.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; Hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý

2.1. Đề xuất sáng kiến, giải pháp để có những hình thức tuyên truyền pháp luật mới, nội dung phù hợp trong thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân có hiệu quả, chất lượng tốt. Biên soạn đề cương tuyên truyền pháp luật và cung cấp tài liệu tuyên truyền cho Trang thông tin điện tử của huyện, Đài truyền thanh huyện, UBND các xã, thị trấn và đội ngũ báo cáo viên cấp huyện, tuyên truyền viên cấp xã. Tổ chức hưởng ứng ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (09/11) có ý nghĩa và hiệu quả cao. Trong triển khai tuyên truyền pháp luật phải gắn với nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; tập trung tuyên truyền những văn bản pháp luật liên quan đến đời sống nhân dân và được dư luận xã hội đang quan tâm.

Tiếp tục triển khai thực hiện cuộc thi tìm hiểu pháp luật học đường. Tham gia cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên về phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch của Sở tư pháp. Chuẩn bị các điều kiện tổng kết thực hiện Đề án số 07/ĐA-UBND của UBND tỉnh Ninh Bình về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016-2020.

2.2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên giai đoạn 2018 - 2022”. UBND các xã, thị trấn thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các Tổ hòa giải củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên. Các xã, thị trấn xây dựng ít nhất 01 tổ hòa giải kiểu mẫu, từ đó nhân rộng ra toàn huyện.

2.3 UBND các xã, thị trấn thường xuyên rà soát nhu cầu trợ giúp pháp lý trong nhân dân, tổng hợp và thông báo phòng Tư pháp xây dựng kế hoạch phối

hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Ninh Bình, Trung tâm tư vấn pháp luật Hộ Luật gia tỉnh tổ chức các buổi trợ giúp pháp lý lưu động cho nhân dân ở tất cả các xã, thị trấn trên địa bàn có hiệu quả, nhằm giải quyết kịp thời các vướng mắc, tranh chấp phát sinh trong cộng đồng dân cư.

3. Xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện tốt các chỉ tiêu, tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn theo Quyết định 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Từ đó cải thiện điều kiện tiếp cận pháp luật, phát huy dân chủ ở cơ sở của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Xem xét, chấm điểm đề nghị Chủ tịch UBND huyện công nhận những xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, gắn với triển khai có hiệu quả Chương trình chung tay, góp sức cùng nhau xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới kiểu mẫu.

4. Công tác hành chính tư pháp

4.1. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024. Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ về quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử. Cụ thể: Thực hiện việc số hóa sổ hộ tịch, sổ nuôi con nuôi; nâng cấp và sử dụng phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp.

Phòng tư pháp thường xuyên kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch; chứng thực, cấp bản sao từ sổ gốc của UBND các xã, thị trấn. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn công chức Tư pháp-Hộ tịch trong việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên phần mềm Đăng ký, quản lý hộ tịch theo Luật hộ tịch, Nghị định 123/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; Công tác chứng thực, cấp bản sao từ sổ gốc theo Nghị định 23/2015/NĐ-CP.

4.2. Áp dụng linh hoạt các quy định của pháp luật để có biện pháp kịp thời giải quyết các hồ sơ đăng ký Hộ tịch, Chứng thực cho công dân nhanh chóng, đồng thời bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp cho công dân và tổ chức. Niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hộ tịch, Chứng thực tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã cũng như trên trang thông tin điện tử của UBND huyện.

4.3. Tham mưu UBND huyện và phối hợp với các ngành Tòa án, Viện kiểm sát và UBND các xã, thị trấn thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết bồi thường, chi trả tiền bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của pháp luật đối với trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm giải quyết bồi thường nhà nước.

5. Theo dõi thi hành pháp luật, Quản lý xử lý vi phạm hành chính

5.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022”. Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào lĩnh vực trọng tâm liên ngành về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường và các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận, lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2020. Qua công tác theo dõi thi hành pháp luật có những kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh những quy định pháp luật chưa phù hợp với thực tiễn.

5.2. Tiếp tục triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 81/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 97/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính. Hướng dẫn, kiểm tra UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực chuyên ngành.

6. Công tác phòng, chống tham nhũng; cải cách hành chính

6.1. Cán bộ, công chức ngành Tư pháp thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong xử lý vi phạm hành chính, hỗ trợ tư pháp và hành chính tư pháp nhằm phòng ngừa tham nhũng, lãng phí trong thực thi công vụ. Thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân và giải quyết phản ánh, kiến nghị của nhân dân.

6.2. Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử; phấn đấu thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3-4. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch của UBND huyện năm 2020; thực hiện phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo lộ trình của Chính phủ.

7. Công tác khác

7.1. Thực hiện tốt công tác quản lý, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ, công chức của Ngành; xây dựng sự đoàn kết, thống nhất ý chí trong hành động với phương châm xây dựng ngành Tư pháp huyện Yên Mô “*chuyên nghiệp, thân thiện, hiệu quả*”. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

7.2. Thực hiện tốt các phong trào thi đua của Ngành, của UBND huyện phát động; tổ chức triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 gắn với các

phong trào thi đua. Tổ chức kỷ niệm 75 năm ngày thành lập ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945 – 28/8/2020) đảm bảo hiệu quả, thiết thực, tiết kiệm.

7.3. Tổ chức định kỳ kiểm tra theo chuyên đề từng nhiệm vụ chuyên môn. Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo và các nhiệm vụ chính trị tại địa phương theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

1. Phân công cán bộ, công chức phù hợp với chuyên môn, sở trường phù hợp với từng nhiệm vụ được giao; bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ngành Tư pháp có tinh thần nhiệt huyết, khả năng cống hiến, năng động, sáng tạo trong công việc.

2. Bám sát các chương trình, kế hoạch của cấp trên và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện kịp thời cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo, chủ trương của huyện thành các chương trình hành động cụ thể, khoa học phù hợp với từng thời điểm, từng nhiệm vụ được giao.

3. Xây dựng các kế hoạch cụ thể trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp với các phòng chuyên môn, các đoàn thể và UBND các xã, thị trấn trong thực hiện đổi mới công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tạo sự gắn kết đồng thuận trong thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền pháp luật.

4. Phối hợp với Hội Luật gia và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tổ chức việc lấy ý kiến nhân dân vào các dự thảo văn bản Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư và các văn bản QPPL của HĐND và UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hộ tịch, Chứng thực, Xử lý vi phạm hành chính. Công khai toàn bộ thủ tục hành chính và mức thu phí, lệ phí để nhân dân biết và thực hiện; Theo dõi việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn để tránh việc sách nhiễu, phiền hà cho người dân và các tổ chức.

6. Phòng Tư pháp, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đã tham mưu UBND huyện ban hành. Từ đó, kịp thời đề nghị Lãnh đạo UBND huyện biểu dương, khen thưởng những đơn vị, cá nhân thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; đồng thời phê bình, chấn chỉnh những sai sót và các biểu hiện tiêu cực, sách nhiễu của cán bộ, công chức ngành tư pháp trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp có trách nhiệm

1.1. Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác của ngành Tư pháp huyện Yên Mô năm 2020. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện đảm

1
bảo thời gian và chất lượng. Trong quá trình triển khai thực hiện định kỳ báo cáo kết quả về UBND huyện và sở Tư pháp.

1.2. Căn cứ vào kế hoạch tuyên truyền pháp luật của UBND huyện, tham mưu Hội đồng phối hợp công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật huyện ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn đảm bảo thời gian và hiệu quả cao.

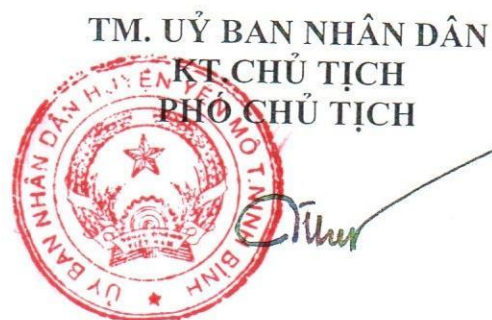
1.3. Xây dựng các kế hoạch công tác cụ thể như: Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL; Kế hoạch quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật; Kế hoạch trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật... Đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực tốt nội dung, đúng thời gian theo kế hoạch. Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn trong thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Từ đó kịp thời chấn chỉnh những sai phạm của công chức (nếu có).

2. Trách nhiệm của UBND các xã, thị trấn

2.1. Căn cứ Chương trình công tác của ngành Tư pháp và tình hình thực tế của địa phương xây dựng các kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2020 có hiệu quả. Chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra công chức Tư pháp - Hộ tịch trong việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo kế hoạch đã xây dựng.

2.2. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong triển khai thực hiện công tác tư pháp về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) để tổng hợp, xem xét, kịp thời giải quyết.

Trên đây là Chương trình công tác của ngành Tư pháp huyện Yên Mô năm 2020, UBND huyện yêu cầu phòng Tư pháp, các cơ quan có liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện./.



Vũ Trọng Thứ